LUYỆN TỪ VÀ CÂU

CHỦ NGỮ TRONG CÂU KỂ *AI LÀM GÌ ?*

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. HS hiểu cấu tạo và ý nghĩa của bộ phận chủ ngữ (CN) trong câu kể *Ai làm gì ?*.
2. Biết xác định bộ phận CN trong câu, biết đặt câu với bộ phận CN cho sẵn.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Một số tờ phiếu viết đoạn văn ở phần Nhận xét, đoạn văn ở BT1 (phần Luyện tập).

– *VBT Tiếng Việt 4, tập hai* (nếu có).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

Trong các tiết LTVC ở HKI, các em đã tìm hiểu bộ phận vị ngữ (VN) trong kiểu câu kể *Ai làm gì ?*. Tiết học hôm nay giúp các em hiểu về bộ phận CN trong kiểu câu này.

2. Phần Nhận xét

– Một HS đọc nội dung bài tập . Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, từng cặp trao đổi, trả lời lần lượt 3 câu hỏi (viết vào vở hoặc VBT).

– GV dán lên bảng 2 – 3 tờ phiếu đã viết nội dung đoạn văn, mời HS lên bảng làm bài. Các em đánh kí hiệu vào đầu những câu kể, gạch một gạch dưới bộ phận CN trong câu, trả lời miệng các câu hỏi 3, 4. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải :

Các câu kể *Ai làm gì ?* **Xác định CN** (từ ngữ được in đậm)	**Ý nghĩa của CN**	**Loại từ ngữ tạo thành CN**
Câu 1 : ***Một đàn ngỗng*** *vươn dài cổ, chúi mỏ về phía trước, định đớp bọn trẻ.*	chỉ con vật	cụm danh từ
Câu 2 : ***Hùng*** *đút vội khẩu súng vào túi quần, chạy biến.*	chỉ người	danh từ
Câu 3 : ***Thắng*** *mếu máo nấp vào sau lưng Tiến.*	chỉ người	danh từ
Câu 5 : ***Em*** *liền nhặt một cành xoan, xua đàn ngỗng ra xa.*	chỉ người	danh từ
Câu 6 : ***Đàn ngỗng*** *kêu quàng quạc, vươn cổ chạy miết.*	chỉ con vật	cụm danh từ

3. Phần Ghi nhớ

– Ba đến bốn HS đọc nội dung *Ghi nhớ* trong SGK.

– GV mời 1 HS phân tích 1 ví dụ minh hoạ nội dung *Ghi nhớ.*

4. Phần Luyện tập

Bài tập 1

Cách tổ chức hoạt động tương tự như bài trên.

Lời giải :

Các câu kể *Ai làm gì ?* trong đoạn văn trên. Bộ phận CN được in đậm :

Câu 3 : *Trong rừng,* ***chim chóc*** *hót véo von.*

Câu 4 : ***Thanh niên*** *lên rẫy.*

Câu 5 : ***Phụ nữ*** *giặt giũ bên những giếng nước.*

Câu 6 : ***Em nhỏ*** *đùa vui trước nhà sàn.*

Câu 7 : ***Các cụ già*** *chụm đầu bên những ché rượu cần.*

Bài tập 2

– HS đọc yêu cầu của bài. Mỗi HS tự đặt 3 câu với các từ ngữ đã cho làm CN. Từng cặp HS đổi bài chữa lỗi cho nhau.

– HS tiếp nối nhau đọc những câu văn đã đặt. Cả lớp và GV nhận xét. VD :

+ ***Các chú công nhân*** đang khai thác than trong hầm sâu.

+ ***Mẹ em*** luôn dậy sớm lo bữa sáng cho cả nhà.

+ ***Chim sơn ca*** bay vút lên bầu trời xanh thẳm.

Bài tập 3

– HS đọc yêu cầu của bài tập, quan sát tranh minh hoạ bài tập.

– Một HS khá, giỏi làm mẫu : nói 2 – 3 câu về hoạt động của từng nhóm người hoặc vật được miêu tả trong tranh. Cả lớp suy nghĩ, làm việc cá nhân.

– HS tiếp nối nhau đọc đoạn văn. Cả lớp và GV nhận xét, bình chọn HS có đoạn văn hay nhất. VD : Buổi sáng, bà con nông dân ra đồng gặt lúa. Trên những con đường làng quen thuộc, các bạn học sinh tung tăng cắp sách tới trường. Xa xa, các chú công nhân đang cày vỡ những thửa ruộng vừa gặt xong. Thấy động, lũ chim sơn ca vụt bay vút lên bầu trời xanh thẳm.

5. Củng cố, dặn dò

– HS nhắc lại nội dung phần Ghi nhớ.

– Yêu cầu HS về nhà hoàn chỉnh đoạn văn (BT3), viết lại vào vở.